

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Thị Đ – sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 06, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Danh T – sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thị Đa và ông Danh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Giữa bà Đ ông T chung sống với nhau có 02 người con chung Danh Quốc T sinh ngày 22/3/2011 và Danh Quốc H – sinh ngày 04/8/2016. Bà Đ ông T thoả thuận giao con tên Danh Quốc T và Danh Quốc H cho bà Đ nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ. Mỗi người phải nộp ½. Án phí DSST 150.000đ ông T phải nộp. Bà Đ tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009980 ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- **UBND xã B;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Thị Mai**